

Số: 199 /BC-UBND

Hưng Yên, ngày 28 tháng 11 năm 2013

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

BÁO CÁO
Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2013,
trọng tâm nhiệm vụ công tác năm 2014

Thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ: Số 01/NQ-CP ngày 07/01/2013 về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013, số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 về một số biện pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu, các Nghị quyết phiên họp thường kỳ của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh Hưng Yên báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2013 như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2013

I. Kết quả chỉ đạo, điều hành

1. Thực hiện Quy chế làm việc và Chương trình công tác

- UBND tỉnh hoạt động theo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, thể hiện vai trò lãnh đạo của tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và thành viên UBND tỉnh theo đúng Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ; chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và Nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Trong chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh giữ mối liên hệ thường xuyên, thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo, góp ý kiến tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, dự án luật với các bộ, ngành và cơ quan ở trung ương, với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, các đoàn thể chính trị xã hội của tỉnh; bảo đảm các điều kiện để các cơ quan trung ương, cơ quan hữu quan làm việc, tiếp xúc cử tri và giám sát; tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội và nhân dân giám sát hoạt động của chính quyền và cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp ở các cấp trong tỉnh.

- UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND tỉnh chuẩn bị các điều kiện 02 kỳ họp HĐND tỉnh; thống nhất giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp, những công việc do HĐND tỉnh phân cấp; chỉ đạo các cấp chính quyền, các cơ quan chuyên môn xử lý những vấn đề qua kết luận giám sát của Thường trực, các Ban HĐND tỉnh, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- UBND tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, các đoàn thể vận động nhân dân tham gia xây dựng và củng cố chính quyền, thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thông tin kịp thời đầy đủ tình hình kinh tế-xã hội, bảo đảm trật tự an toàn xã hội cho Mặt trận tổ quốc và đoàn thể nhân dân, cùng Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh tổ chức phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" và các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương, chỉ đạo cơ quan chuyên môn và UBND cấp huyện, cấp xã giải quyết và trả lời kiến nghị của nhân dân.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các thành viên UBND tỉnh chủ động giải quyết công việc được phân công, ký ban hành văn bản chỉ đạo điều hành theo đúng quy định; tham gia đầy đủ các phiên họp thường kỳ và đột xuất của UBND tỉnh; tham dự đầy đủ các cuộc họp do Chính phủ, các cơ quan trung ương tổ chức. Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh duy trì họp giao ban hàng tuần để giải quyết công việc; dành nhiều thời gian đi cơ sở, trực tiếp kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ, giải quyết tại chỗ khó khăn vướng mắc, nhất là trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ, đầu tư và xây dựng cơ bản, phòng chống bão, lụt, dịch bệnh cây trồng vật nuôi; duy trì tiếp và giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân.

2. Ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành

Đến ngày 15/11/2013, UBND tỉnh đã ban hành 4.688 văn bản chỉ đạo, điều hành gồm: 14 quyết định quy phạm pháp luật, 2.167 quyết định cá biệt, 2.997 văn bản hành chính khác, có một số văn bản quan trọng như sau:

Chương trình hành động về những giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2013; tiếp tục thực hiện giai đoạn II Đề án thu hút bác sỹ, được sỹ (tốt nghiệp đại học chính quy) về tỉnh công tác; Quy định cơ chế hỗ trợ xi măng để đầu tư các công trình đường thôn xóm, đường ra đồng thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2012-2015; ban hành Đề án chuyển đổi trường Mầm non bán công sang công lập; Quy định mức thu viện phí tại các cơ sở y tế công lập; Quy định tiêu chuẩn đơn vị chính quyền trong sạch vững mạnh; Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn; Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động và luân chuyển đối với công chức, viên chức lãnh đạo quản lý diện Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý và các sở, ngành quản lý; Quy định chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; Quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, khu phố theo Nghị định của Chính phủ; Quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; Quy định thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô 2 bánh, xe mô tô 3 bánh, xe gắn máy, xe chở hàng 4 bánh có gắn động cơ một xy lanh; Kế hoạch hành động thực hiện chiến lược xuất nhập khẩu đến năm 2020; phê duyệt Quy hoạch chất thải rắn đến năm 2025, kết quả điều tra hộ nghèo 2012; Kế hoạch đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ của công chức; Quy định tổ chức Lễ tang đối với cán bộ, công chức; phê

duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở; Quy định tiếp tục dồn thửa đổi ruộng đất nông nghiệp thực hiện xây dựng nông thôn mới; Chương trình hành động và kế hoạch triển khai thực hiện các Nghị quyết của Tỉnh ủy về xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường, về lấn chiếm các công trình thủy lợi và tình trạng khiếu kiện vượt cấp đông người.

3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế-xã hội chủ yếu

Ước đạt tổng sản phẩm (GDP - theo giá năm 2010) tăng 7,1% (KH 8 - 8,5%); giá trị sản xuất nông nghiệp-thủy sản giảm 0,16% (KH 1 - 1,5%), chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,31% (KH 11 - 12%), giá trị sản xuất thương mại-dịch vụ tăng 12,23% (KH 13 - 14%); GDP bình quân đầu người 30,5 triệu đồng (KH 31 triệu đồng); cơ cấu kinh tế nông nghiệp 17,05% - công nghiệp, xây dựng 48,21% - dịch vụ 34,74% (KH 19% - 48,5% - 32,5%); kim ngạch xuất khẩu 1.700 triệu USD (KH 1.250 triệu USD). Tổng thu ngân sách trên địa bàn 5.700 tỷ đồng (KH 5.429,5 tỷ đồng); trong đó: thu nội địa trên 4.100 tỷ đồng (KH 4.417 tỷ đồng); thu thuế xuất, nhập khẩu 1.600 tỷ đồng (KH 1.005 tỷ đồng), thu xổ số kiến thiết 8 tỷ đồng (KH 7,5 tỷ đồng).

Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,9% (KH 0,9%); tỷ lệ hộ nghèo còn 5,77% (KH 5,4%); tỷ lệ lao động qua đào tạo 47% (KH 49%), tạo thêm việc làm mới cho 1,9 vạn lao động (KH 1,9 vạn); tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 20% (KH 40%); số làng, khu phố văn hoá 81% (KH 82%), gia đình văn hoá 86%.

4. Chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực quan trọng

4.1. Chỉ đạo sản xuất nông nghiệp

Tổng diện tích gieo trồng 108.849 ha, tăng 0,71%; trong đó, lúa 80.761 ha, giảm 1,25%; diện tích lúa chất lượng cao 24.809 ha, chiếm 61,5%, tăng 1,4% so với năm trước; diện tích lúa cao sản 12.612 ha, chiếm 31,3%; năng suất bình quân 1 vụ đạt 62,18 tạ/ha, giảm 2,45 tạ/ha so với năm 2012, trong đó năng suất lúa vụ mùa đạt 56,75 tạ/ha, giảm 4,34 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực ước đạt 502.200 tấn, giảm 5%; diện tích cây vụ đông 12.984 ha, tăng 4,8%; sản lượng nhãn, vải 41.020 tấn, giảm 7,49%.

Về chăn nuôi: Đàn trâu, bò gần 41 nghìn con, giảm 11,95%, sản lượng thịt tăng 0,5%; đàn lợn 620 nghìn con, giảm 6,06%, sản lượng thịt lợn xuất chuồng 97.546 tấn, tăng 1,01%; đàn gia cầm 8,1 triệu con, tăng 0,8%, sản lượng gia cầm xuất chuồng 23.390 tấn, tăng 3,13%. Diện tích nuôi trồng thủy sản 4.565 ha, sản lượng 30.381 tấn, tăng 4,5% so với năm 2012.

Chỉ đạo sát sao các cấp, các ngành thực hiện chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tập huấn chuyển giao kỹ thuật; thực hiện dự án duy trì và nâng cao năng lực hệ thống sản xuất giống lúa; đề án phát triển giống cây trồng, vật nuôi chất lượng cao; hỗ trợ giống lúa lai, lúa chất lượng cao, diệt chuột 38,5 tỷ đồng; hoàn thành điều tra thực trạng sản xuất nhãn trên địa bàn tỉnh. Kịp thời theo dõi và phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng. Chăn nuôi, thủy sản phát triển khá; công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, không để xảy ra dịch bệnh nguy hiểm.

Hỗ trợ thủy lợi phí 108 tỷ đồng, nạo vét thủy lợi đồng xuân và đập đê Bắc Hưng Hải 22 tỷ đồng. Tích cực cải tạo nâng cấp trạm bơm, tu bổ và nạo vét kênh mương, điều tiết tưới tiêu hợp lý; chỉ đạo kiểm tra, xử lý, giải toả vi phạm các công trình thủy lợi; chủ động xây dựng và triển khai thực hiện công tác phòng chống lụt, bão, úng, đảm bảo an toàn hệ thống đê, kè.

4.2. Về xây dựng nông thôn mới

Các cấp, các ngành trong tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và nhân dân tích cực hưởng ứng Chương trình xây dựng nông thôn mới. Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân; đào tạo tập huấn trang bị kiến thức, năng lực quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới. Mặt trận tổ quốc, đoàn thể các cấp đã tiến hành tổ chức được 829 buổi tuyên truyền; vận động hội viên, nhân dân hiến 13.807 m² đất; tổ chức 21 lớp tập huấn tại 10 huyện, thành phố cho cán bộ trong Ban chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới các xã.

Năm 2013, toàn tỉnh thực hiện đạt thêm 402 tiêu chí nông thôn mới, tăng 2,5 tiêu chí/xã so với năm 2012; bình quân toàn tỉnh đạt 9,3 tiêu chí/xã; toàn tỉnh có 2 xã (1,3%) đạt từ 15 - 18 tiêu chí, có 43 xã (29,7%) đạt từ 10 - 14 tiêu chí, có 100 xã (69%) đạt từ 5 đến 9 tiêu chí; tổng nguồn vốn huy động xây dựng nông thôn mới đạt 10.538 tỷ đồng, làm mới hơn 200 km và nâng cấp 264 km đường giao thông nông thôn, kiên cố hóa trường lớp học, xây dựng các dự án nước sạch, trang bị đài truyền thanh không dây cho 30 xã; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi; ngân sách tỉnh hỗ trợ 60 tỷ đồng mua xi măng làm đường giao thông; 10 nghìn tỷ đồng nhân dân đầu tư xây dựng, chỉnh trang nhà cửa, khuôn viên gia đình, vay vốn tín dụng để phát triển sản xuất kinh doanh. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư được đẩy mạnh; triển khai tiếp tục dồn thửa đổi ruộng đất nông nghiệp; đời sống vật chất, tinh thần và diện mạo nông thôn nhiều khởi sắc.

4.3. Sản xuất công nghiệp, xây dựng

Giá trị công nghiệp đạt 69.742 tỷ đồng, chỉ số sản xuất tăng 7,31% so với năm 2012. Một số sản phẩm tăng khá: công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước tăng 20,35%; sản phẩm bằng kim loại khác tăng 11,1%; dây điện tăng 13,55%; tủ lạnh, tủ đá tăng 10,41%; động cơ các loại tăng 0,86%; điện thương phẩm tăng 21,86%; thép các loại tăng 10,95%; thức ăn gia súc, gia cầm tăng 12,66%; gạch nung các loại tăng 10,21%; quần áo các loại tăng 10,07%; bao bì và túi bằng giấy tăng 10,92%; sơn và véc ni tăng 8,5%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,2%; cấp nước và hoạt động xử lý rác thải tăng 8,4%; cát tự nhiên tăng 10,21%; sản phẩm từ mỳ ăn tăng 10,06%; sản phẩm vệ sinh bằng gốm sứ tăng 8,37%; sản xuất và lắp ráp tivi tăng 6,1%.

Tích cực thu hút đầu tư. Đến 15/11/2013 đã cấp phép thêm 84 dự án mới (54 dự án trong nước, 30 dự án nước ngoài) với tổng số vốn đăng ký 2.980 tỷ đồng và 129 triệu USD; đưa tổng số dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh lên 1.095 dự án (trong đó 836 dự án trong nước, 259 dự án ngoài nước), với tổng số vốn đăng ký 58,29 nghìn tỷ đồng và 2,314 tỷ USD; tạo việc làm thường xuyên cho gần 10 vạn lao động. Năm 2013 có tổng số 5.200 doanh nghiệp đăng ký hoạt động, có

398 doanh nghiệp thành lập mới, 76 doanh nghiệp đóng mã số thuế, 882 doanh nghiệp ngừng hoạt động, 30 doanh nghiệp làm thủ tục giải thể.

Xây dựng quy hoạch, triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị huyện Mỹ Hòa; hoàn thiện Quy hoạch chung xây dựng các huyện Văn Giang và đô thị Bô Thời-Dân Tiến; hoàn thiện Chương trình phát triển nhà ở; triển khai đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở 2013 - 2014 theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Quy hoạch vật liệu xây dựng, Quy hoạch chung xây dựng dọc tuyến đường bộ nối 2 đường cao tốc; tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng hạ tầng chợ, khu đô thị.

4.4. Thương mại và dịch vụ

Thực hiện nhiều giải pháp thúc đẩy hoạt động kinh doanh thương mại và dịch vụ, tổ chức các hội chợ thương mại, triển khai chương trình thương mại điện tử năm 2013 và các hoạt động xúc tiến thương mại; tăng cường thanh tra, kiểm tra, quản lý thị trường; không để xảy ra tình trạng khan hiếm, thiếu hụt hàng hóa, dịch vụ. Chỉ số giá tiêu dùng trên địa bàn tăng 6,7% so bình quân chung cùng kỳ năm trước.

Kim ngạch xuất khẩu ước 1,7 tỷ USD, đạt 136,3% kế hoạch. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: Hàng dệt may 780 triệu USD, tăng 35%; giày dép các loại 76 triệu USD, tăng 49%; các sản phẩm Plastic 52 triệu USD, tăng 45%; hàng điện tử 152 triệu USD, tăng 269%; hàng hóa khác 637 triệu USD, tăng 26%. Kim ngạch nhập khẩu 2,21 tỷ USD, tăng 27%.

4.5. Hoạt động tài chính, tiền tệ

UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo chống thất thu và đôn đốc thu nộp ngân sách nhà nước; đẩy mạnh xử lý đất dôi dư để tăng nguồn thu. Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước 5.700 tỷ đồng, đạt 105% dự toán giao; thu nội địa 4.100 tỷ đồng, đạt 92,8% dự toán, bao gồm: thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương 210 tỷ đồng, đạt 116,7% dự toán; thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương 16 tỷ đồng, đạt 100%; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 810 tỷ đồng, đạt 86,7%; thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh 1.670 triệu đồng, đạt 87,4%; thuế thu nhập cá nhân 370 tỷ đồng, đạt 94,9%; thu tiền sử dụng đất 600 tỷ đồng, đạt 83,7%; thu sử dụng đất phi nông nghiệp 25 tỷ đồng, đạt 113,6%; thu tiền thuê mặt đất mặt nước 70 tỷ đồng, đạt 100%; thu thuế bảo vệ môi trường 63 tỷ đồng, đạt 90%; thu lệ phí trước bạ 110 tỷ đồng, đạt 100%; thu phí và lệ phí 19 tỷ đồng, đạt 100%; thu khác ngân sách 22 tỷ đồng, đạt 146,7% dự toán giao; thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản 95 tỷ đồng, đạt 115,4%. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 1.600 tỷ đồng, đạt 159,2% dự toán.

Chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2013, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định. Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 5.894 tỷ đồng, tăng 9,9% dự toán (chi đầu tư phát triển 1.810 tỷ đồng, tăng 29,5% dự toán).

Tổng nguồn vốn huy động (đến 31/10/2013) đạt 30.141 tỷ đồng, tăng 8% (vốn tự huy động 21.524 tỷ đồng, tăng 13,46%; vốn vay 4.787 tỷ đồng, tăng 5,3%). Dự nợ đối với nền kinh tế đạt 25.307 tỷ đồng, tăng 8,93% so với cùng kỳ năm 2012.

4.6. Đầu tư phát triển

Tổng số vốn huy động cho đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 19.984 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2012 (vốn nhà nước chiếm 17,84%, vốn của tư nhân và dân cư chiếm 63,41%, vốn đầu tư nước ngoài 18,65%).

Ước khối lượng thực hiện các dự án vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ 2.790 tỷ đồng. Năm 2013 có 154 dự án hoàn thành đưa vào sử dụng. Toàn tỉnh hiện có 9 dự án sử dụng nguồn vốn ODA; kế hoạch vận động vốn ODA năm 2013 là 46 tỷ đồng, ước khối lượng thực hiện và giải ngân đạt 210 tỷ đồng, đạt 363% kế hoạch.

4.7. Tài nguyên môi trường, khoa học và công nghệ

Hoàn thành Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011 - 2015) của tỉnh được Chính phủ phê duyệt; hoàn thiện phê duyệt quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất cấp huyện và 145 xã. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đạt 97,17%, đất ở đạt 91,5%, các loại đất còn lại đạt 85%. Quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, khoa học công nghệ được coi trọng và có một số tiến bộ.

4.8. Văn hóa xã hội

Công tác giáo dục và đào tạo đạt được kết quả toàn diện. Quy mô trường, lớp ổn định, chất lượng giáo dục toàn diện được giữ vững, duy trì thuộc top đầu các tỉnh trong toàn quốc; là tỉnh thứ 6 hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; hoàn thành chuyển đổi 159 trường mầm non bán công sang công lập.

Toàn tỉnh hiện có 235 cơ sở khám, chữa bệnh; trong đó có 9 bệnh viện, 10 trung tâm y tế huyện, thành phố, 97 phòng khám tư nhân và 162 trạm y tế xã, phường, thị trấn. Quản lý hành nghề y, dược tư nhân, công tác y tế dự phòng được tăng cường. Giám sát các bệnh truyền nhiễm được quan tâm, các loại bệnh được kiểm soát, không có tử vong do dịch bệnh. Công tác quản lý các bệnh xã hội được tăng cường; an toàn vệ sinh thực phẩm được bảo đảm; dân số tự nhiên tăng 0,9%; chênh lệch giới tính khi sinh giảm, chất lượng dân số được nâng cao.

Tổ chức các hoạt động thông tin cổ động, văn hóa, văn nghệ phục vụ nhiệm vụ chính trị ở địa phương; phong trào xây dựng làng, khu phố văn hóa, gia đình văn hóa được đẩy mạnh. Tổ chức thành công Lễ hội Chủ Đồn Tứ - Tiên Dung, Lễ hội văn hóa vùng Phố Hiến năm 2013, hưởng ứng Năm du lịch quốc gia Đồng bằng Sông Hồng - Hải Phòng 2013. Phong trào thể dục thể thao quần chúng được duy trì và phát triển; tổ chức tốt Đại hội Thể dục thể thao cơ sở và các huyện, thành phố; chuẩn bị lực lượng tham gia Đại hội TDTT toàn quốc.

Triển khai Đề án dạy nghề cho lao động nông thôn, thúc đẩy đào tạo và hỗ trợ việc làm, đào tạo nghề cho 4,5 vạn lao động, lao động qua đào tạo ước đạt 47%; tạo việc làm cho 1,9 vạn lao động.

Chỉ đạo thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có công và tích cực giải quyết vướng mắc về thủ tục hồ sơ cho một số đối tượng chính sách. Thăm hỏi và tặng quà gia đình chính sách, người có công dịp Tết Nguyên đán; tặng quà của tỉnh, quà của Chủ tịch nước nhân Ngày Thương binh liệt sỹ 27/7; tổ chức điều

dưỡng cho 8.000 người có công; triển khai Pháp lệnh Ưu đãi người có công, thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, Luật người khuyết tật, công tác người cao tuổi; thực hiện hỗ trợ, thăm tặng quà cho hộ nghèo, người cao tuổi và đối tượng nuôi dưỡng tập trung.

4.9. Bảo đảm an ninh quốc phòng, giữ gìn trật tự an toàn xã hội

Duy trì nghiêm chế độ huấn luyện, trực sẵn sàng chiến đấu, xây dựng vững chắc khu vực phòng thủ tỉnh; tổ chức giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh đúng kế hoạch; chủ động triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân năm 2013, tiếp tục thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; tổng kết 10 năm thực hiện “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; sơ kết 5 năm thực hiện Nghị định của Chính phủ về khu vực phòng thủ.

Công tác bảo vệ an ninh chính trị và an ninh nông thôn được tăng cường. Phát hiện, khởi tố điều tra 945 vụ, 1.827 bị can (có 46 vụ án đặc biệt nghiêm trọng và rất nghiêm trọng); sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 21 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới”, 3 năm thực hiện “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới”.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tăng cường các biện pháp kiểm tra, xử phạt nhằm hạn chế tai nạn giao thông. Từ 16/11/2012 đến 15/11/2013 trên địa bàn tỉnh vẫn xảy ra 205 vụ tai nạn giao thông, làm chết 149 người, làm bị thương 156 người. So cùng kỳ 2012, giảm 05 vụ (2,3%), bằng số người chết (%) và giảm 15 người bị thương (8,8%).

Tiếp công dân 1.880 lượt; tiếp nhận phân loại và xử lý 488 đơn thư khiếu nại, tố cáo (khiếu nại 313, tố cáo 175). Kết quả giải quyết đơn khiếu nại 313, vụ việc thuộc thẩm quyền 15, số vụ việc đã giải quyết 12; tố cáo 175, vụ việc thuộc thẩm quyền 11, số vụ việc đã giải quyết 9; đơn thư và số lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo giảm từ 10 đến 15% so với năm trước.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai rộng khắp, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân. Tổng hợp 115.000 ý kiến tham gia vào Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, kiện toàn 1.062 Tổ hòa giải ở cơ sở, trong năm đã hòa giải thành đạt 73%; triển khai các nhiệm vụ về: trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, theo dõi thi hành pháp luật. Công tác thi hành án dân sự đã bám sát nhiệm vụ của ngành, địa phương, góp phần giữ nghiêm kỷ cương pháp luật và ổn định xã hội.

Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp thực hiện Chương trình cải cách hành chính, áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được chú trọng, thực hiện Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức; triển khai có hiệu quả cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” gắn với rà soát đơn giản hoá thủ tục hành chính. Công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm được tăng cường, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

II. Những hạn chế, yếu kém

Công tác dự báo chưa sát, việc xây dựng các chỉ tiêu phát triển kinh tế còn cao; thu nội địa (thu tiền sử dụng đất, thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, thuế bảo vệ môi trường) không đạt dự toán. Công tác tín dụng, dư nợ cho vay giảm, nợ xấu tăng 0,4%.

Công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh còn vướng mắc; chậm tiến độ thực hiện các dự án đô thị, hạ tầng thương mại, dự án ODA, một số công trình, dự án trọng điểm, dự án sản xuất công nghiệp.

Các hủ tục phiền hà, hỷ chậm được khắc phục; thể thao thành tích cao chưa được quan tâm; còn tồn sót người, gia đình có công chưa được hưởng chính sách ưu đãi do hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định.

Tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội còn phức tạp; còn đơn vị kinh doanh vận tải bằng ô tô vi phạm quy định; ý thức chấp hành pháp luật về đảm bảo an toàn giao thông chưa nghiêm, tai nạn giao thông tiếp tục được kiểm chế nhưng còn ở mức cao.

Xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường, lấn chiếm các công trình thủy lợi kết quả đạt được còn thấp. Công tác cải cách hành chính chưa đạt yêu cầu. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật hiệu quả chưa cao; một bộ phận người dân vẫn cố tình vi phạm pháp luật, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, môi trường, an toàn giao thông, khiếu kiện vượt cấp.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2014

I. Các chỉ tiêu chủ yếu

Tổng sản phẩm (GDP) tăng từ 7,2 - 7,5%. Trong đó, giá trị sản xuất nông nghiệp-thủy sản tăng từ 2 - 2,5%, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng khoảng 9%, dịch vụ tăng từ 10 - 11%; cơ cấu kinh tế Nông nghiệp, thủy sản 17% - Công nghiệp, xây dựng 48% - Dịch vụ 35%; thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 35 triệu đồng; kim ngạch xuất khẩu đạt 2 tỷ USD; thu ngân sách trên địa bàn 6.350 tỷ đồng, trong đó: Thu nội địa 4.472 tỷ đồng (xổ số kiến thiết 8 tỷ đồng) xuất nhập khẩu 1.878 tỷ đồng.

Nâng cao chất lượng dân số, giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh, duy trì phát triển dân số tự nhiên dưới 1%; hộ nghèo còn 4,5%; tạo thêm việc làm mới cho 2 vạn lao động; lao động qua đào tạo 52%; xã đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 40%; làng, khu phố văn hoá 83%, gia đình văn hoá 88%.

II. Chỉ đạo, điều hành thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm năm 2014

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu chủ yếu trên, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về những giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014;

2. Về lĩnh vực nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới: Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế; cơ cấu cây trồng, vật nuôi; xây dựng điểm

mô hình sản xuất mới có hiệu quả kinh tế cao hơn; thực hiện có hiệu quả cơ chế hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi và hỗ trợ xi măng làm đường thôn, xóm, đường ra đồng; chủ động phòng trừ sâu bệnh, phòng chống lụt, bão, úng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; xử lý nhanh các vi phạm lấn chiếm các công trình thủy lợi;

3. Về công nghiệp-xây dựng: Tập trung tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; thực hiện miễn, giảm, gia hạn nộp thuế theo quy định; đôn đốc xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, các dự án phát triển đô thị, các dự án phát triển công nghiệp, các dự án BT và các dự án đầu tư xây dựng cơ bản;

4. Về lĩnh vực thương mại-dịch vụ: Đẩy mạnh xúc tiến thương mại; quản lý chặt chẽ thị trường, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, đảm bảo bình ổn giá cả thị trường;

5. Về lĩnh vực tài nguyên-môi trường: Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất đai; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở; thực hiện Đề án dồn thửa đổi ruộng và Chương trình hành động về xử lý ô nhiễm môi trường; đẩy nhanh tiến độ xử lý đất dôi dư và đấu giá quyền sử dụng đất để tạo vốn xây dựng nông thôn mới; tăng cường quản lý đất đai và khai thác cát;

6. Về lĩnh vực tài chính-tiền tệ: Tăng cường đôn đốc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách ngay từ đầu năm, bảo đảm thu đúng, thu đủ và kịp thời vào ngân sách nhà nước; có biện pháp tích cực để chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế. Thực hiện triệt để tiết kiệm chi, chi đúng dự toán, hạn chế các khoản chi phát sinh. Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động tín dụng trên địa bàn, tăng tổng dư nợ để phát triển, hạn chế nợ xấu;

7. Nâng cao chất lượng toàn diện về giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa thể thao và du lịch, khoa học và công nghệ;

8. Thực hiện đồng bộ, toàn diện và hiệu quả các chương trình, dự án giảm nghèo và giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động; chăm lo giải quyết các chế độ chính sách cho người có công; thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực của tỉnh giai đoạn 2011 - 2020; mở rộng quy mô đào tạo nghề cho lao động, nhất là lao động nông thôn;

9. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành kế hoạch công tác quốc phòng-quân sự địa phương; tuyển chọn và giao đủ chỉ tiêu công dân nhập ngũ; chỉ đạo tăng cường biện pháp phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và trật tự an toàn giao thông. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, đối thoại hòa giải ngay từ cơ sở, khi mới phát sinh. Nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đấu tranh và xử lý kịp thời các vụ việc tham nhũng, tiêu cực trên các lĩnh vực.

C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề án xây dựng Khu Đại học Phố Hiến tại thành phố Hưng Yên đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 999/QĐ-TTg ngày 10/7/2009, với diện tích 1.000 ha, quy mô đào tạo 80-100 nghìn sinh viên. Tuy nhiên, việc triển khai đầu tư xây dựng Khu Đại học Phố Hiến còn chậm, do nguồn vốn đầu tư thực hiện rất lớn và còn thiếu cơ chế hỗ trợ các trường để di dời; đề nghị Chính phủ, các bộ, ngành trung ương có cơ chế hỗ trợ để các trường chuyển từ Hà Nội về Khu Đại học Phố Hiến.

2. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ Giao thông Vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính sớm bố trí vốn đầu tư xây dựng đường nối 2 cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Cầu Giẽ-Ninh Bình, vì công trình này đã ứng vốn thi công cơ bản xong phần nền đường nhưng vẫn chưa được phân bổ vốn.

3. Chính phủ đã có Nghị quyết phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) và giao UBND tỉnh quản lý và tổ chức thực hiện theo quy hoạch. Vì vậy, đề nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 42/2012/NĐ-CP quy định về thu hồi đất lúa, theo hướng: chỉ quy định UBND tỉnh phải báo cáo và xin ý kiến của Thủ tướng Chính phủ đối với các dự án sử dụng đất lúa ngoài quy hoạch và kế hoạch đã được Chính phủ phê duyệt.

4. Đề nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính và rõ ràng về cơ chế chính sách bồi thường, ổn định mức chi phí bồi thường.

5. Đề nghị sửa đổi Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số cơ chế, chính sách phát triển nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp thuê theo hướng tạo nhiều cơ chế ưu đãi tốt hơn để thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư nhà ở cho công nhân khu công nghiệp; Nhà nước đền bù giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, doanh nghiệp đầu tư nhà ở cho công nhân và các công trình dịch vụ thương mại.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trân trọng báo cáo. *a*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cơ quan thường trú Báo Nhân dân;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Trung tâm Tin học-Công báo;
- Lưu: VT.

16b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Doãn Thế Cường

Doãn Thế Cường